

Số: 368 /BC-LĐLĐ

Quảng Trị, ngày 14 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Khóa XI) về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Thực hiện Hướng dẫn số 50/HD-TLĐ, ngày 28/02/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 12b/NQ-BCH

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số nữ CNVCLĐ/ tổng số CNVCLĐ

Trong những năm qua, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tình hình kinh tế trong tỉnh tăng trưởng và có sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động theo hướng phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch cùng với chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển đã thúc đẩy sự gia tăng số lượng doanh nghiệp, tỷ lệ nữ lao động trong CNVCLĐ có xu hướng gia tăng.

Hiện nay, toàn tỉnh có 23.048 nữ CNVCLĐ/50.491 CNVCLĐ (chiếm tỷ lệ 46%); số nữ đoàn viên 22.847/ 41.234 đoàn viên công đoàn (chiếm tỷ lệ 55,4%).

Cơ cấu tổ chức Ban nữ công trong hệ thống Công đoàn Quảng Trị gồm có 1 Ban nữ công nghiệp vụ, 14 Ban nữ công quần chúng công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 629 Ban nữ công quần chúng CĐCS. Trong đó, 81/81 CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có số lượng từ 10 nữ đoàn viên trở lên được thành lập theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hóa, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ

Tình hình đời sống việc làm, thu nhập của nữ CNVCLĐ cơ bản ổn định, tuy nhiên, tiền lương của người lao động tại các đơn vị mầm non ngoài công lập, dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn vẫn ở mức thấp, đời sống thu nhập khó khăn vì ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19.

Chất lượng đội ngũ nữ CNVCLĐ ngày càng được nâng lên nhiều mặt. Nữ CNVCLĐ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền các cấp; khắc phục khó khăn, yên tâm lao động, công tác để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động do tổ chức Công đoàn phát động...

Các cấp công đoàn trong tỉnh tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp tạo điều kiện cho nữ CNVCLĐ được học các lớp Đại học; trung, cao cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước...; quan tâm đến công tác quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ nữ trong lãnh đạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đề bạt, cán bộ nữ đi học được hưởng đầy đủ các chế độ đãi ngộ theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh và của Tổng LĐLĐ Việt Nam trong thời gian tham gia đào tạo.

3. Thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH

3.1. Thuận lợi

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH, các cấp công đoàn đã nhận được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, tạo điều kiện thuận lợi của các cấp chính quyền và doanh nghiệp. Ban nữ công quần chúng đã từng bước phát huy vai trò tham mưu cho Ban chấp hành Công đoàn trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho lao động nữ; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nữ đoàn viên, người lao động; tuyên truyền đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản; đại diện cho nữ đoàn viên, người lao động tham gia các hoạt động liên quan đến lao động nữ, trẻ em, dân số, gia đình và sự phát triển của phụ nữ; tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” đóng góp đáng kể vào sự phát triển công tác nữ công và sự lớn mạnh của tổ chức Công đoàn.

3.2. Khó khăn

Nhiều doanh nghiệp trên địa bàn số lao động nữ ít không đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng do đó tỷ lệ thành lập còn thấp.

Một số ban nữ công quần chúng ở một số doanh nghiệp chậm đổi mới phương thức hoạt động nên việc triển tổ chức các hoạt động nữ công tại cơ sở gặp nhiều khó khăn, chưa hiệu quả; khi có thay đổi về nhân sự nhưng chậm kiện toàn.

Một số trường ban nữ công quần chúng chưa phát huy hết trách nhiệm, vai trò trong công tác tham mưu, tổ chức hoạt động tại đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Về công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết

Thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, LĐLĐ tỉnh đã cụ thể hóa nội dung các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết 12b/NQ-BCH vào chương trình công tác trọng tâm hàng

năm và ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn trong toàn tỉnh triển khai thực hiện, cụ thể:

- Kế hoạch số 01/KH-LĐLĐ, ngày 05/01/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

- LĐLĐ tỉnh tổ chức hội nghị triển khai việc thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; Diễn đàn “Nâng cao chất lượng hoạt động ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước năm 2019” cho toàn bộ cán bộ chuyên trách công đoàn các cấp, trưởng ban nữ công công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các CĐCS trực thuộc có đông lao động nữ.

- Hướng dẫn số 38/HD-LĐLĐ ngày 20/7/2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc Hướng dẫn quy trình thành lập, tổ chức và hoạt động của ban nữ công quần chúng công đoàn cơ sở.

Căn cứ kế hoạch của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đều xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời chỉ đạo Ban nữ công quần chúng cơ sở triển khai thực hiện hiệu quả.

2. Về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Hằng năm, trên cơ sở hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác nữ công của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Ban Nữ công công đoàn các cấp đã chủ động tham mưu Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động; tạo điều kiện để cán bộ nữ công trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm hoạt động nữ công, tạo mối liên kết mật thiết giữa nữ CNVCLĐ với hoạt động nữ công.

BCH Công đoàn doanh nghiệp ngoài nhà nước luôn xác định nhiệm vụ vận động nữ CNLĐ và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công các cấp có ý nghĩa quan trọng, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn, chính vì vậy, BCH Công đoàn doanh nghiệp ngoài nhà nước đã thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng, phát huy vai trò của cán bộ nữ công trong công tác vận động nữ CNLĐ, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ và trẻ em. Tạo mọi điều kiện, hỗ trợ về kinh phí, điều kiện để ban nữ công quần chúng hoạt động hiệu quả.

3. Về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết 12b/NQ-TLĐ; công tác thành lập, kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Việc thành lập Ban nữ công quần chúng theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước được LĐLĐ tỉnh và các Công đoàn cấp trên trực tiếp quan tâm chỉ đạo kịp thời. LĐLĐ tỉnh đã chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập Ban nữ công quần chúng ngay sau khi có quyết định thành lập CĐCS, chỉ định và ra quyết định thành lập, chỉ đạo hoạt động ban nữ công

quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Đến nay 100% CĐCS doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước đủ điều kiện đã thành lập ban nữ công quần chúng theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Toàn tỉnh hiện có 629 ban nữ công quần chúng CĐCS, trong đó: có 552 ban nữ công quần chúng khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước; có 81 ban nữ công quần chúng khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước. Số Ủy viên Ban nữ công quần chúng công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có 68 đồng chí; số Ủy viên Ban nữ công quần chúng công đoàn cơ sở có 1.838 đồng chí.

LĐLĐ tỉnh luôn chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực và kỹ năng hoạt động cho cán bộ nữ công các cấp; chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động, đa dạng hóa các hình thức hoạt động nữ công ở khu vực ngoài nhà nước. Hầu hết các trưởng ban nữ công và các ủy viên ban chấp hành phụ trách nữ công đều được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ Công đoàn và công tác vận động nữ công nhân viên chức lao động khi được phân công nhiệm vụ. 100% cán bộ chủ chốt công đoàn và trưởng ban nữ công CĐCS được bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công tác nữ công. Trong năm, mỗi ban nữ công quần chúng tổ chức ít nhất một hoạt động tuyên truyền về chính sách, pháp luật; một hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ công nhân lao động tại đơn vị.

Việc thành lập, tổ chức kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước kịp thời đã phát huy vai trò trong việc tham gia thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ, giúp cho nữ công nhân lao động thực hiện được quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Các phong trào thi đua đã được triển khai, tổ chức góp phần động viên, khích lệ nữ công nhân lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và tích cực xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Hàng năm, 100% ban nữ công quần chúng doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước đều đăng ký với ban chấp hành cùng cấp lồng ghép tổ chức hoạt động tuyên truyền về chính sách, pháp luật cho lao động nữ và hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền của nữ CNLĐ, đoàn viên công đoàn tại đơn vị.

4. Về tổ chức các hoạt động của ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Ban nữ công các quần chúng doanh nghiệp ngoài nhà nước đã lồng tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, gia đình, trẻ em, tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, truyền thông dân số KHGD, độ chính sách pháp luật các văn bản có liên quan đến lao động nữ như: Luật bình đẳng giới, Luật BHXH, Luật BHYT... cho nữ CNLĐ. Kết quả trong 5 năm, các đơn vị đã tổ chức 485 tập huấn tuyên truyền về chính sách pháp luật riêng cho lao động nữ, thu hút hơn 48.000 lượt người tham gia.

Một số Ban nữ công quần chúng đã tham mưu cho BCH cùng cấp tổ chức các hoạt động cho lao động nữ nhân dịp nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10), ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7), ngày gia đình Việt Nam (28/6), Tết Sum vầy, Tháng công nhân với nhiều hình

thức như: tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, hội thi nấu ăn, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan dã ngoại...¹.

Ban nữ công quần chúng CĐCS khu vực ngoài nhà nước phần lớn đã chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nữ đoàn viên, người lao động. Tích cực tham mưu, đề xuất những kiến nghị, giải pháp nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động, góp phần thiết thực vào việc nâng cao đời sống vật chất tinh thần; cải thiện điều kiện làm việc và chất lượng sống cho lao động nữ như: nhà tắm, nhà vệ sinh, bếp ăn tập thể, nhà ở, nhà trẻ, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bảo đảm việc làm, mức lương cơ bản, chế độ nâng bậc lương, lương tháng 13, tiền thưởng, tổ chức tham quan nghỉ mát, thăm hỏi khi ốm đau, trợ cấp khó khăn đột xuất... nhất là ở các khu công nghiệp, doanh nghiệp có đông lao động nữ; tham gia xây dựng thỏa ước lao động tập thể, thuyết phục với chủ doanh nghiệp kí kết các điều khoản có lợi hơn cho lao động nữ... Cụ thể, đã tư vấn, hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động; cùng BCH Công đoàn doanh nghiệp đại diện ký kết thỏa ước lao động tập thể với những điều khoản có lợi hơn cho lao động nữ so với quy định như: chất lượng bữa ăn ca, khám sức khỏe định kỳ, khám thai, thời gian làm việc của lao động nữ mang thai, nghỉ thai sản và các hỗ trợ nội bộ khác được các doanh nghiệp thực hiện tương đối tốt².

Để bảo vệ được các quyền, trong đó có quyền lao động đối với nữ công nhân lao động, Ban nữ công quần chúng trong doanh nghiệp đã tham gia giám sát việc thực hiện tổng thể các nhóm quyền khác nhau, như quyền nghỉ thai sản, con đau ốm, khám thai định kỳ, nâng mức ăn ca của lao động nữ mang thai, hỗ trợ tiền sữa, được giúp đỡ, hỗ trợ một phần chi phí gửi con ở nhà trẻ, mẫu giáo... bảo đảm được sự hài hòa vai trò của lao động nữ.

Ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước cũng đã tích cực tham mưu triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*” gắn với phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”. Hàng năm, tỷ lệ gia đình nữ lao động đạt gia đình văn hóa trên

¹ Tiêu biểu: CĐCS Công ty CP KSDL Mêkông tổ chức Hội thi âm thực và cắm hoa trong nữ CNLĐ; CĐCS Công ty cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị tổ chức hội thi “Thời trang xanh” trong nữ CNLĐ; CĐCS Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn Đông Hà tổ chức Hội thi “Tìm hiểu kiến thức pháp luật trong nữ CNLĐ”; CĐCS Công ty TNHH MTV Dụng cụ du lịch Jinquan tổ chức hội thi: “Nữ CNLĐ tài năng duyên dáng”; CĐCS Công ty TNHH MTV quản lý khai thác Công trình thủy lợi tổ chức giải bóng đá trong CNLĐ; CĐCS Công ty TNHH MTV Kiến thiết số xô tổ chức nữ công gia chánh trong nữ CNLĐ...

² Hàng năm các đơn vị, doanh nghiệp đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CNVCLĐ, cũng như khám chuyên khoa phụ sản cho nữ CNLĐ. Trong năm 5 qua, LĐLĐ tỉnh phối hợp với Sở Y tế và Công đoàn ngành Y tế tổ chức 05 đợt khám chuyên khoa phụ sản và cấp phát thuốc miễn phí cho gần 2000 nữ CNLĐ. Nhiều đơn vị, doanh nghiệp luôn tạo điều kiện cho nữ CNVCLĐ được nghỉ nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi theo quy định của pháp luật; bố trí lao động nữ có thai đến tháng thứ 7 không làm việc nặng; 100% lao động nữ được nghỉ khám thai theo định kỳ 5 lần/1 lần mang thai; 100% lao động nữ được nghỉ sinh theo quy định của Bộ luật Lao động; một số doanh nghiệp thay vì dành thời gian nghỉ ngơi trong thời kỳ kinh nguyệt thì đã hỗ trợ kinh phí cho nữ CNLĐ trong thời kỳ kinh nguyệt để khôi phục ngay đến dây chuyền sản xuất; một số doanh nghiệp đã quan tâm, hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho lao động nữ có con trong độ tuổi gửi trẻ, mẫu giáo với mức hỗ trợ 10% tiền lương/tháng. Một số đơn vị thực hiện tốt các chế độ chính sách có lợi hơn cho nữ CNLĐ so với quy định, tiêu biểu như Công ty TNHH Dệt may VTJ Toms, Nhà máy may xuất khẩu Phong Phú, Công ty TNHH Nhất Long...

98%; tỷ lệ nữ đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" trên 90% so với tổng số chị em đăng ký danh hiệu.

Bên cạnh đó, nhiều Ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đã chủ động xây dựng các mô hình hoạt động phù hợp với nhu cầu nguyện vọng cho lao động nữ tại đơn vị³; đồng thời, tích cực vận động nữ CNLĐ tại đơn vị tham gia hưởng ứng các phong trào, chương trình do công đoàn cấp trên phát động như: phong trào “Nuôi heo đất - Trao yêu thương”, mô hình “Quỹ tiết kiệm xoay vòng”, chương trình “Áo dài trao yêu thương”⁴.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm, tồn tại, hạn chế

1.1. Những ưu điểm

- Với những kết quả đã đạt được, có thể khẳng định Nghị quyết 12b/NQ-BCH, đã thực sự đi vào đời sống của nữ CNLĐ, đã được các cấp công đoàn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và đạt các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Các cấp công đoàn đã chủ động, sáng tạo kịp thời triển khai tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước nhất là công tác nữ trong thời kỳ mới.

- Thông qua Ban nữ công quần chúng đã tổ chức được nhiều phong trào thi đua có chất lượng chiều sâu, nhiều mô hình mới sáng tạo, thu hút được nhiều nữ CNLĐ tham gia, tác động tích cực đến hoạt động công đoàn và phong trào CNLĐ tại doanh nghiệp.

³ CĐCS Công ty cổ phần CĐCS Công ty TNHH Dệt May VTJ Toms xây dựng và duy trì mô hình “Bữa ăn trưa vui vẻ” cho CNLĐ, 100% CĐCS các doanh nghiệp đều tổ chức Chương trình “Tết sum vầy” để tặng quà, vui tắt niên cho toàn thể cán bộ, CNLĐ trong toàn công ty trong dịp Tết Nguyên đán hàng năm; 100% CĐCS đều phối hợp với Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho NLĐ; Đề xuất hỗ trợ NLĐ các chi phí xăng xe chuyên cần, chi phí nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi; hỗ trợ bữa ăn phụ cho phụ nữ mang thai, bồi dưỡng nặng nhọc độc hại bằng hiện vật cho công nhân lao động....

⁴ Đến nay toàn tỉnh có 105 CĐCS tiếp tục triển khai mô hình “Quỹ tiết kiệm quay vòng” với gần 2.349 nữ CNVCLĐ tham gia, tổng số tiền tiết kiệm lên đến gần 2,9 tỷ đồng cho gần 1.500 đoàn viên nữ tham gia vay, trong đó, có một số ban nữ công quần chúng doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước duy trì và hoạt động hiệu quả mô hình như: CĐCS Công ty CP Gạch ngói Quảng Trị đang duy trì mô hình “Quỹ tiết kiệm xoay vòng” trong nữ CNLĐ với tổng số tiền 104.420.000đ.

Có 290 CĐCS tiếp tục hưởng ứng tham gia phong trào “Nuôi heo đất – Trao yêu thương” với tổng số tiền thu được từ phong trào gần 900 triệu đồng được dùng để thăm hỏi, tặng quà cho nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn ngay tại cơ sở hoặc quyên góp hỗ trợ cho người dân, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh... Tiêu biểu trong việc vận động nữ CNLĐ tại doanh nghiệp hưởng ứng phong trào có ban nữ công quần chúng CĐCS Công ty Thủy lợi Quảng Trị đã trao 05 sổ tiết kiệm, mỗi sổ trị giá 5 triệu đồng cho nữ CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn tại đơn vị.

Qua 4 tháng phát động chương trình “Áo dài yêu thương” gần 7.000 bộ áo dài yêu thương được các nữ đoàn viên, CNVCLĐ của 476 công đoàn cơ sở quyên góp, ủng hộ để trao tặng cho nữ đoàn viên, CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Trong đó, các cấp công đoàn đã trao tặng 1.650 bộ áo dài yêu thương cho nữ đoàn viên, CNLĐ tại Khu công nghiệp Nam Đông Hà, Khu công nghiệp Diên Sanh và cụm công nghiệp làng nghề huyện Triệu Phong. Sau khi đón nhận những bộ áo dài từ chương trình, một số ban nữ công quần chúng đã tham mưu đề xuất BCH Công đoàn phối hợp với chuyên môn xây dựng “Tủ áo dài yêu thương” tại đơn vị để nữ đoàn viên, CNLĐ tự lựa chọn trang phục áo dài phù hợp, tiêu biểu như ban nữ công quần chúng CĐCS Công ty TNHH MTV Dụng cụ du lịch Jinquan Việt Nam.

1.2. Tồn tại, hạn chế

- Việc thực hiện tổ chức các hoạt động tuyên truyền chế độ chính sách cho lao động nữ tại các doanh nghiệp ngoài nhà nước còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số Ban nữ công quần chúng doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước đã được thành lập, nhưng hoạt động còn hình thức, hiệu quả chưa cao, chưa chủ động tham mưu cho BCH công đoàn cùng cấp tổ chức các hoạt động trong nữ CNLĐ.

- Một số đơn vị chưa quan tâm đến công tác giám sát các chế độ chính sách liên quan đến LĐN.

- Nhiều cán bộ nữ công ở khu vực ngoài nhà nước còn hạn chế về năng lực, kỹ năng hoạt động, cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm, thiếu ổn định.

- Một số Ban Chấp hành công đoàn chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ban nữ công quần chúng và chưa thực sự làm tốt vai trò chỉ đạo trực tiếp đối với Ban nữ công quần chúng.

- Do cán bộ công đoàn kiêm nhiệm nhiều việc, không có thời gian đầu tư cho hoạt động nữ công, một số nơi thiếu chủ động đề ra chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị; chưa mạnh dạn đề xuất với Ban Chấp hành trong việc nâng cao chất lượng hoạt động nữ công.

- Điều kiện vật chất, thời gian, kinh phí chưa đảm bảo cho hoạt động nữ công nhất là những công đoàn cơ sở có ít đoàn viên.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Đảng, Nhà nước

- Đề nghị Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền tiếp tục có những chế độ chính sách ưu tiên dành cho lao động nữ phù hợp với từng loại đối tượng lao động, đặc biệt chú trọng đến lao động nữ trực tiếp tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

2. Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Đề nghị TLD kiến nghị với Chính phủ có chế tài xử phạt nghiêm những doanh vi phạm chính sách đối với người lao động đặc biệt là đối với LĐN; có chính sách đào tạo nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ cho NLĐ đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH đất nước. Đặc biệt, là chính sách định hướng đào tạo, đào tạo lại với đối tượng LĐN trong các doanh nghiệp thuộc Khu Công nghiệp.

- Đề nghị TLD tổ chức các hoạt động tập huấn kỹ năng tổ chức hoạt động nữ công cho cán bộ nữ phụ trách công tác nữ công và Trưởng ban nữ công quần chúng khu vực doanh nghiệp.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Hiện nay, tỉnh Quảng Trị đã có những bước phát triển mới, đạt nhiều kết quả quan trọng về kinh tế - xã hội, đặc biệt là việc hình thành Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị với các dự án lớn kết nối với Hành lang kinh tế Đông Tây và các khu kinh tế sẽ tạo nền tảng vững chắc để phát triển kinh tế, xã hội trong thời gian tới. Cùng với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, số lượng nữ CNVCLĐ của tỉnh Quảng Trị sẽ tăng nhanh và ngày càng đóng góp vai trò quan trọng trong sự phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Do vậy trong thời gian đến, các cấp công đoàn cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng kế hoạch phù hợp, xác định các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn nói chung và hoạt động nữ công nói riêng đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có chiều sâu, nhằm xây dựng đội ngũ nữ CNVCLĐ đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo hoạt động của ban nữ công quần chúng.

2. Thúc đẩy thành lập, kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước theo tinh thần Nghị quyết 12b/NQ-BCH.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ công, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn các cấp, đặc biệt nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

4. Tập trung tham gia kiểm tra, giám sát thành lập, kiện toàn ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; thực hiện các quyền của lao động nữ; công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.

5. Tăng cường trách nhiệm tham mưu của ban chấp hành cùng cấp trong công tác tổ chức hoạt động của ban nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đề ra, trong thời gian đến các cấp công đoàn cần thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của BCH Công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo hoạt động của Ban nữ công quần chúng. Khi giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền lợi của Nữ công nhân lao động phải mời đại diện của Ban nữ công tham gia. Đưa chương trình công tác Nữ công vào Nghị quyết đại hội và chương trình công tác hàng năm. Bố trí kinh phí và huy động thêm từ doanh nghiệp, các nguồn hỗ trợ khác cho hoạt động nữ công.

Thứ hai, Ban chấp hành CĐ các cấp tiếp tục quan tâm toàn diện và chỉ đạo sâu sát hơn đối với công tác vận động nữ CNLĐ và hoạt động của BNC quần chúng khu vực DN ngoài nhà nước; quan tâm đầu tư kinh phí cho hoạt động nữ công theo quy định; xây dựng và nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo để các hoạt động nữ công được tổ chức sinh động hơn, thiết thực, phù hợp với đời sống, điều kiện làm việc của nữ CNLĐ.

Thứ ba, Ban chấp hành CĐCS DN ngoài khu vực nhà nước thường xuyên củng cố, kiện toàn BNC; đẩy mạnh việc phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các hoạt động chăm lo cho nữ CNLĐ. Đổi mới nội dung, hình thức hoạt động nữ công cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể và tạo sức hấp dẫn, thu hút nhiều lao động nữ tự nguyện tham gia. Tổ chức phát động sâu rộng trong nữ CNLĐ phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, tổng kết khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào.

Thứ tư, đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của nữ CNLĐ. Quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ nữ công quần chúng đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và thường xuyên tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công để bổ sung, cập nhật kiến thức mới.

Thứ năm, chủ động phối hợp kiểm tra, giám sát các đơn vị, doanh nghiệp có đông lao động nữ và tổng hợp được nhiều ý kiến, đề nghị các cấp có thẩm quyền và người sử dụng lao động để có biện pháp giải quyết kịp thời, thỏa đáng các nhu cầu chính đáng của lao động nữ, đảm bảo duy trì và cải thiện mức sống và điều kiện lao động cho lao động nữ; các cấp công đoàn tích cực tham gia xây dựng thỏa ước lao động tập thể, thuyết phục với chủ doanh nghiệp ký các điều khoản có lợi hơn cho lao động nữ, cao hơn so với quy định của pháp luật; nâng cao vai trò đại diện ban nữ công quần chúng đối với lao động nữ theo quy định.

Thứ sáu, nâng cao trách nhiệm tham mưu, tổ chức hoạt động của Ban nữ công quần chúng ở các doanh nghiệp. BNC quần chúng DN ngoài khu vực nhà nước phải xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và duy trì sinh hoạt thường xuyên theo quy chế. Cán bộ nữ công phải sâu sát lao động nữ, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nữ CNLĐ để kịp thời tham mưu, đề xuất với ban chấp hành CĐCS. Phát huy vai trò của Ban nữ công và khuyến khích ý tưởng của đoàn viên trong việc đề xuất nội dung có lợi hơn cho lao động nữ, tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với lao động nữ.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- Ban Nữ công Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực, các ban LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn CTTTCS;
- Lưu: VT, CTCS.

**TM.BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hà

